TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35 /2018/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 06 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm A, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Đinh Viết D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81 ,82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Đinh Viết D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Viết D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung. Giao con chung là Đinh Viết T, sinh ngày 30/12/2011 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Viết D cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị H mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) tính từ tháng 4/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Đinh Viết D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản: Chị Bùi Thị H và anh Đinh Viết D không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H thống nhất thỏa thuận chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai thu số 0004462 ngày 15/3/2018. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Đinh Viết D phải chịu 150.000đ (một trăn năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSDC
- THADC
- Các đương sự
- Lưu HS,VP
- UBND xã T

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm